

PHÁP LUẬT VỀ CÔNG BỐ THÔNG TIN PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH CỦA DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT TẠI VIỆT NAM

PHẠM THỊ THÚY

Khoa Lý luận chính trị và Pháp luật,
Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp
Faculty of Political Theory and Law,
University of Economics - Technology for Industries

Ngày nhận bài: 8/6/2026

Ngày sửa bài: 26/6/2026

Ngày duyệt đăng bài: 9/7/2026

Tóm tắt:

Trước việc Việt Nam cam kết đạt mức phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050, yêu cầu minh bạch thông tin về phát thải khí nhà kính đang trở thành một nội dung quan trọng trong quản trị doanh nghiệp và phát triển thị trường vốn bền vững. Đối với các doanh nghiệp niêm yết, công bố thông tin phát thải khí nhà kính không chỉ góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình mà còn hỗ trợ nhà đầu tư đánh giá các rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu. Bài viết phân tích các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam về công bố thông tin phát thải khí nhà kính đối với doanh nghiệp niêm yết, đánh giá những hạn chế trong quá trình thực thi và đề xuất một số giải pháp hoàn thiện nhằm nâng cao tính minh bạch và hiệu quả của cơ chế công bố thông tin môi trường.

Từ khóa: *phát thải khí nhà kính, doanh nghiệp niêm yết, công bố thông tin, phát triển bền vững, thị trường chứng khoán*

Legal framework for greenhouse gas emissions disclosure by listed companies in Vietnam

Abstract:

In the context of Vietnam's commitment to achieve net-zero emissions by 2050, transparency regarding greenhouse gas emissions has become increasingly important to corporate governance and sustainable capital-market development. For listed companies, emissions disclosure not only enhances accountability but also helps investors assess climate-related risks. This study analyzes Vietnam's current legal provisions governing greenhouse gas emissions disclosure by listed companies, evaluates shortcomings in their implementation, and proposes recommendations for improvement. The proposed measures aim to enhance transparency, strengthen the effectiveness of environmental disclosure mechanisms, and better connect environmental reporting obligations with disclosure requirements in the securities market.

Keywords: *greenhouse gas emissions, listed companies, information disclosure, sustainable development, stock market*

1. Đặt vấn đề

Biến đổi khí hậu đang trở thành một trong những thách thức lớn nhất đối với sự phát triển kinh tế toàn cầu. Tại Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP26), Việt Nam đã cam kết đạt phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050. Để thực hiện cam kết này, Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách và quy định pháp luật nhằm kiểm soát phát thải khí nhà kính, thúc đẩy tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

Trong nền kinh tế thị trường, các doanh nghiệp niêm yết đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra giá trị kinh tế nhưng cũng là nhóm chủ thể có mức tiêu thụ năng lượng và phát thải lớn. Việc công bố thông tin về phát thải khí nhà kính giúp tăng cường tính minh bạch của thị trường chứng khoán, hỗ trợ nhà đầu tư đánh giá các rủi ro môi trường, xã hội và quản trị (ESG), đồng thời tạo động lực để doanh nghiệp thực hiện các chiến lược giảm phát thải. Tuy nhiên, hệ thống pháp luật Việt Nam hiện nay vẫn chưa xây dựng được cơ chế công bố thông tin phát thải khí nhà kính một cách đầy đủ và bắt buộc đối với tất cả doanh nghiệp niêm yết.

2. Thực trạng pháp luật về công bố thông tin phát thải khí nhà kính của doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam

Hệ thống pháp luật điều chỉnh hoạt động công bố thông tin phát thải khí nhà kính của doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam hiện được hình thành từ hai nhóm quy định chính. Nhóm thứ nhất là các quy định của pháp luật bảo vệ môi trường liên quan đến kiểm kê, quản lý và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính. Nhóm thứ hai là các quy định của pháp luật chứng khoán về nghĩa vụ công bố thông tin của công ty đại chúng và doanh nghiệp niêm yết. Mặc dù hai nhóm quy định này đã tạo dựng nền tảng pháp lý quan trọng cho hoạt động quản lý phát thải và minh bạch thông tin môi trường, song giữa chúng vẫn tồn tại khoảng cách nhất định, khiến việc công bố thông tin phát thải khí nhà kính trên thị trường chứng khoán chưa đáp ứng yêu cầu của quá trình phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

Bước tiến quan trọng nhất trong quá trình hoàn thiện pháp luật về quản lý phát thải khí nhà kính được ghi nhận tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. Lần đầu tiên, hoạt động kiểm kê khí nhà kính được quy định thành một nghĩa vụ pháp lý cụ thể đối với các cơ sở có mức phát thải lớn. Điều 91 của Luật quy định các cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính, xây dựng và thực hiện các biện pháp giảm nhẹ phát thải theo lộ trình do Chính phủ quy định. Quy định này đánh dấu sự chuyển biến từ phương thức quản lý môi trường truyền thống sang phương thức quản lý dựa trên dữ liệu phát thải, tạo cơ sở cho việc hình thành thị trường các-bon và thực hiện cam kết phát thải ròng bằng “0” của Việt Nam vào năm 2050.

Nhằm cụ thể hóa quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 06/2022/NĐ-CP về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn. Nghị định này xác định rõ trách nhiệm của các cơ sở thuộc danh mục phải kiểm kê khí nhà kính. Theo đó, các cơ sở có trách nhiệm thu thập dữ liệu hoạt động, tính toán lượng phát thải, xây dựng báo cáo kiểm kê khí nhà kính và gửi kết quả đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Các thông tin được thu thập không chỉ phục vụ công tác quản lý nhà nước mà còn là nguồn dữ liệu quan trọng để đánh giá mức độ đóng góp của từng doanh nghiệp vào mục tiêu giảm phát thải quốc gia.

Bên cạnh đó, Quyết định số 01/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành danh mục các lĩnh vực và cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính. Theo danh mục này, nhiều doanh nghiệp quy mô lớn thuộc các ngành điện lực, sản xuất thép, xi măng, hóa chất, giao thông vận tải và xây dựng phải thực hiện nghĩa vụ kiểm kê định kỳ. Đây cũng là nhóm doanh nghiệp có tỷ lệ đáng kể đang niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Điều này cho thấy, mối liên hệ ngày càng chặt chẽ giữa trách nhiệm môi trường của doanh nghiệp và nghĩa vụ minh bạch thông tin đối với nhà đầu tư.

Mặc dù vậy, khi xem xét các quy định của pháp luật môi trường hiện hành có thể nhận thấy, nghĩa vụ

kiểm kê khí nhà kính chủ yếu được thiết kế nhằm phục vụ hoạt động quản lý nhà nước. Các báo cáo phát thải được gửi cho cơ quan quản lý chuyên ngành nhưng chưa có quy định bắt buộc phải công khai rộng rãi cho cổ đông, nhà đầu tư hoặc thị trường chứng khoán. Nói cách khác, pháp luật môi trường đã hình thành nghĩa vụ thu thập và báo cáo dữ liệu phát thải nhưng chưa thiết lập cơ chế công bố thông tin tương ứng đối với các chủ thể tham gia thị trường vốn.

Ở góc độ pháp luật chứng khoán, nguyên tắc công khai và minh bạch thông tin được xác định là một trong những nguyên tắc cơ bản bảo đảm sự vận hành hiệu quả của thị trường. Điều 101 Luật Chứng khoán năm 2019 quy định công ty đại chúng phải công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin theo quy định của pháp luật. Quy định này phản ánh yêu cầu bảo vệ quyền tiếp cận thông tin của nhà đầu tư và góp phần hạn chế tình trạng bất cân xứng thông tin trên thị trường.

Để triển khai Luật Chứng khoán năm 2019, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 96/2020/TT-BTC quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Theo quy định của Thông tư, doanh nghiệp niêm yết phải công bố báo cáo tài chính, báo cáo thường niên và các thông tin bất thường có ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp. Đáng chú ý, Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư đã yêu cầu doanh nghiệp công bố các nội dung liên quan đến phát triển bền vững, bao gồm việc quản lý nguyên vật liệu, tiêu thụ năng lượng, tiêu thụ nước, tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường và các sáng kiến giảm thiểu tác động môi trường.

Việc bổ sung các nội dung phát triển bền vững vào báo cáo thường niên cho thấy, cơ quan quản lý đã bước đầu tiếp cận xu hướng quản trị doanh nghiệp hiện đại, trong đó các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị được xem là một bộ phận của hệ thống công bố thông tin. Tuy nhiên, quy định hiện hành mới chỉ dừng lại ở yêu cầu mô tả các hoạt động môi trường hoặc kết quả thực hiện trách nhiệm xã hội mà chưa yêu cầu công bố cụ thể lượng phát thải khí nhà kính phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Báo cáo thường niên của nhiều doanh nghiệp niêm yết cho thấy, mức độ công bố thông tin về phát thải khí nhà kính còn rất khác nhau. Một số doanh nghiệp lớn trong lĩnh vực năng lượng, ngân hàng, bất động sản và hàng tiêu dùng đã xây dựng báo cáo phát triển bền vững tương đối đầy đủ, trong đó công bố số liệu phát thải khí nhà kính và mục tiêu giảm phát thải theo từng năm. Ngược lại, nhiều doanh nghiệp chỉ đề cập chung về các hoạt động bảo vệ môi trường hoặc sử dụng năng lượng tiết kiệm mà không cung cấp dữ liệu định lượng cụ thể. Sự thiếu thống nhất này làm giảm khả năng so sánh thông tin giữa các doanh nghiệp và gây khó khăn cho nhà đầu tư trong quá trình đánh giá rủi ro môi trường.

Một nguyên nhân quan trọng dẫn đến tình trạng trên là pháp luật chưa xây dựng hệ thống tiêu chí bắt buộc đối với việc công bố thông tin phát thải khí nhà kính. Hiện nay chưa có quy định yêu cầu doanh nghiệp niêm yết phải công bố tổng lượng phát thải trực tiếp, lượng phát thải gián tiếp từ tiêu thụ điện năng hoặc lượng phát thải phát sinh trong chuỗi cung ứng. Những chỉ tiêu này lại đang được áp dụng phổ biến trong các chuẩn mực quốc tế. Khoảng trống pháp lý này khiến hoạt động công bố thông tin phụ thuộc nhiều vào nhận thức và mức độ tự nguyện của doanh nghiệp.

Một vấn đề khác cần được quan tâm là cơ chế xác minh độ chính xác của thông tin phát thải khí nhà kính. Đối với báo cáo tài chính, doanh nghiệp niêm yết bắt buộc phải được kiểm toán độc lập trước khi công bố ra công chúng. Tuy nhiên, đối với các dữ liệu môi trường, đặc biệt là số liệu phát thải khí nhà kính, pháp luật hiện hành chưa đặt ra yêu cầu bắt buộc về xác minh hoặc bảo đảm từ bên thứ ba. Điều này làm phát sinh nguy cơ doanh nghiệp công bố thông tin không đầy đủ hoặc thiếu chính xác, ảnh hưởng đến quyền lợi của nhà đầu tư và hiệu quả quản lý nhà nước.

Có thể thấy, pháp luật Việt Nam đã từng bước hình thành nền tảng pháp lý cho hoạt động quản lý phát thải khí nhà kính và công bố thông tin của doanh nghiệp niêm yết. Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 cùng các văn bản hướng dẫn đã tạo ra cơ sở dữ liệu phát thải phục vụ quản lý nhà nước. Luật Chứng khoán năm 2019 và Thông tư số 96/2020/TT-BTC đã bước đầu đưa các nội dung phát triển bền vững vào hệ thống

công bố thông tin của doanh nghiệp. Tuy nhiên, sự kết nối giữa hai lĩnh vực pháp luật này vẫn chưa thực sự chặt chẽ. Nghĩa vụ kiểm kê khí nhà kính chưa được chuyển hóa thành nghĩa vụ công bố thông tin đối với thị trường vốn. Các tiêu chuẩn báo cáo phát thải còn thiếu thống nhất, cơ chế xác minh thông tin chưa hoàn thiện và chế tài xử lý đối với hành vi công bố sai lệch dữ liệu phát thải vẫn chưa được quy định rõ ràng. Đây chính là những vấn đề cần tiếp tục được hoàn thiện nhằm bảo đảm tính minh bạch của thị trường chứng khoán và đáp ứng yêu cầu phát triển nền kinh tế các-bon thấp tại Việt Nam.

3. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về công bố thông tin phát thải khí nhà kính của doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam

Việc hoàn thiện pháp luật về công bố thông tin phát thải khí nhà kính của doanh nghiệp niêm yết cần được thực hiện đồng bộ giữa pháp luật bảo vệ môi trường và pháp luật chứng khoán nhằm bảo đảm tính minh bạch của thị trường vốn và đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

Trước hết, cần bổ sung quy định bắt buộc công bố thông tin phát thải khí nhà kính đối với các doanh nghiệp thuộc danh mục phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. Kết quả kiểm kê không nên chỉ phục vụ cơ quan quản lý nhà nước mà cần được công khai trong báo cáo thường niên hoặc báo cáo phát triển bền vững để nhà đầu tư có cơ sở đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật và rủi ro môi trường của doanh nghiệp.

Tiếp theo, cần xây dựng hệ thống tiêu chí thống nhất về nội dung và phương pháp công bố thông tin phát thải khí nhà kính. Việc chuẩn hóa các chỉ tiêu báo cáo sẽ giúp nâng cao tính minh bạch, tạo điều kiện cho việc so sánh giữa các doanh nghiệp và phù hợp với xu hướng công bố thông tin bền vững trên thế giới. Quá trình xây dựng tiêu chuẩn có thể tham khảo các chuẩn mực quốc tế về báo cáo phát triển bền vững và công bố thông tin khí hậu đang được áp dụng rộng rãi.

Bên cạnh đó, cần thiết lập cơ chế xác minh độc lập đối với dữ liệu phát thải khí nhà kính trước khi công bố ra thị trường. Sự tham gia của các tổ chức đánh giá độc lập sẽ góp phần bảo đảm tính chính xác và độ tin cậy của thông tin, hạn chế tình trạng doanh nghiệp công bố không đầy đủ hoặc thiếu khách quan.

Cuối cùng, cần hoàn thiện cơ chế giám sát và xử lý vi phạm đối với hành vi không công bố hoặc công bố sai lệch thông tin phát thải khí nhà kính. Đồng thời, cần nâng cao trách nhiệm của hội đồng quản trị trong việc quản lý rủi ro khí hậu và giám sát hoạt động công bố thông tin. Những giải pháp này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật, bảo vệ quyền lợi nhà đầu tư và thúc đẩy quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế các-bon thấp tại Việt Nam ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Quốc hội (2019), Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26/11/2019.

Quốc hội (2020), Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020.

Chính phủ (2022), Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 7/1/2022 quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn.

Thủ tướng Chính phủ (2022), Quyết định số 01/2022/QĐ-TTg, ngày 18/1/2022 ban hành Danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính, Hà Nội.

Bộ Tài chính (2020), Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Bộ Tài chính (2020), Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Bộ Tài nguyên và Môi trường (2022), Thông tư số 17/2022/TT-BTNMT ngày 15/11/2022 quy định kỹ thuật đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và kiểm kê khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải, Hà Nội.

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (2026), Báo cáo thường niên thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2025.